

# Điều chỉnh chính sách FDI của Trung Quốc: Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

ThS. Nguyễn Thu Hạnh\*

*Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Nội,  
Đường Dương Quảng Hàm, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 30 tháng 9 năm 2010

**Tóm tắt.** Trung Quốc là một quốc gia lớn nắm giữ vai trò quan trọng trong quan hệ kinh tế thế giới. Việc điều chỉnh chính sách, đặc biệt là chính sách đầu tư trực tiếp nước ngoài, tác động rất lớn đến thu hút dòng vốn và hiệu quả đầu tư trực tiếp nước ngoài cũng như sự phát triển kinh tế của Trung Quốc và các quốc gia khác trên thế giới trong bối cảnh toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ. Việt Nam là một quốc gia láng giềng với Trung Quốc và có mối quan hệ mật thiết không chỉ về chính trị, quân sự mà còn cả về kinh tế. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng có nhiều điểm tương đồng với Trung Quốc trong thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài. Những bài học kinh nghiệm được tổng kết từ Trung Quốc là cần thiết với Việt Nam trong quá trình ban hành và thực thi chính sách thu hút đầu tư nước ngoài.

## 1. Thận trọng trong mở cửa đầu tư, phát triển cân đối các vùng, miền

Trong quá trình điều chỉnh chính sách, Trung Quốc rất thận trọng trong việc mở cửa thu hút nguồn vốn FDI. Điều đó thể hiện ở việc chú trọng xây dựng một khung khổ pháp lý vừa tạo điều kiện cho các nhà đầu tư, vừa giám sát chặt chẽ nguồn vốn này. Từ năm 1979 đến năm 1986, Trung Quốc đã ban hành ba luật cơ bản liên quan đến FDI gồm: Luật Liên doanh cổ phần giữa nhà đầu tư nước ngoài với Trung Quốc và các quy định thực hiện; Luật Liên doanh hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa nhà đầu tư nước ngoài và Trung Quốc và các quy định thực hiện; Luật Doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài và các quy định thực hiện. Để việc thực thi luật trở nên thống nhất và hiệu quả hơn, Trung Quốc đã thống nhất ba luật trên thành luật đầu tư chung được gọi là Luật Các doanh nghiệp sử dụng vốn FDI vào tháng 4 năm 1986

và các quy định thực hiện. Bên cạnh đó, việc giám sát và thu hút nguồn vốn FDI còn kèm theo nhiều văn bản luật khác có liên quan như Luật và các quy định khuyến khích các nhà đầu tư Đài Loan vào Đại lục; Những chỉ dẫn đầu tư nước ngoài, danh mục các ngành công nghiệp ưu tiên đầu tư nước ngoài, danh mục các ngành thu hút đầu tư nước ngoài thuộc miền Trung và Tây Trung Quốc; Luật Ngoại thương; Luật Công ty; Luật Hợp đồng; Luật Bảo hiểm; Luật Trọng tài phân xử; Luật Lao động; Những quy định về thuế giá trị gia tăng; Thuế tiêu dùng; Thuế kinh doanh; Luật chống độc quyền... Tổng số luật và quy định hiện hành liên quan đến FDI lên tới 200 luật và quy định. Không chỉ thận trọng trong việc tạo ra một môi trường pháp lý vừa mở cửa, vừa giám sát chặt chẽ, Trung Quốc còn rất thận trọng trong việc thu hút vốn đầu tư vào các vùng ưu tiên. Đây là bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong việc điều chỉnh chính sách thu hút nguồn vốn FDI.

Nguyên tắc mà Trung Quốc đề ra là mở cửa từng điểm, tiến tới mở cửa tuyến, diện, khi đã

\*ĐT: 84-0986880252

E-mail: nthanh@cdsphanoi.edu.vn

có kết quả thì nhân rộng ra các vùng khác. Chủ trương này cũng thể hiện rõ trong luật pháp của Trung Quốc. Trung Quốc thực hiện thu hút FDI thử nghiệm đầu tiên ở các đặc khu kinh tế sau đó mở rộng ra các thành phố ven biển Thái Bình Dương, tạo nên một cánh cung khổng lồ các đặc khu kinh tế và các thành phố ven biển, trở thành địa bàn trọng điểm thu hút FDI, tạo điều kiện thuận lợi cho Trung Quốc thiết lập các quan hệ hợp tác với các nước trong khu vực và trên thế giới, tăng cường hội nhập quốc tế.

Với nguồn vốn FDI gia tăng nhanh chóng, Trung Quốc tiếp tục điều hòa nguồn vốn này trên các địa bàn khác. Từ năm 1992, Trung Quốc mở cửa các thành phố thuộc các tỉnh miền núi và ven biển giới phía Bắc, ven sông Trường Giang và vào sâu trong nội địa song không ồ ạt mà thực hiện theo đúng nguyên tắc đề ra. Quá trình điều chỉnh chính sách của Trung Quốc cho thấy sự điều tiết nguồn vốn sang các vùng khác nhau, vừa thu hút các nhà đầu tư nước ngoài nhưng mặt khác tạo ra động lực để rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các vùng. Đó chính là đòn bẩy để nền kinh tế Trung Quốc có những bước phát triển ngoạn mục.

## **2. Lấy thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội làm mục tiêu điều chỉnh chính sách**

Việc điều chỉnh chính sách FDI của Việt Nam có thể tiếp thu bài học kinh nghiệm rất quý báu từ Trung Quốc, đó là Trung Quốc luôn bám sát thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và coi đó là mục tiêu điều chỉnh chính sách.

Trong giai đoạn đầu mở cửa, vừa hội nhập vừa đối diện với nhiều thách thức khó khăn, quan điểm của Trung Quốc là rất thận trọng, mở cửa dần dần, nói lỏng từ từ những hạn chế đối với đầu tư nước ngoài, đưa ra những đối xử ưu đãi và cởi mở hơn. Từ năm 1979 đến nay, Trung Quốc đã có bốn lần bổ sung, điều chỉnh cơ bản về luật pháp và chính sách liên quan đến đầu tư trực tiếp nước ngoài. Đó là các năm 1983, 1986, đầu những năm 1990 và vào năm 2006.

Với tính chất thăm dò, xem xét và đánh giá hiệu quả của FDI cũng như những ảnh hưởng của

FDI đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của Trung Quốc, Luật năm 1979 chỉ giới hạn FDI ở một số đặc khu kinh tế. Đến năm 1982, khi đã có những đánh giá hiệu quả về mở cửa và thu hút nguồn vốn FDI, Trung Quốc quyết định mở cửa ra thị trường thế giới và sửa đổi Hiến pháp cho phù hợp với hoàn cảnh mới nhằm tạo cơ sở cho việc ban hành một khung khổ pháp lý thuận lợi để thu hút nguồn vốn FDI. Năm 1983, Những quy định về thực hiện Luật Liên doanh cổ phần giữa các nhà đầu tư nước ngoài với Trung Quốc chính thức được ban hành nhằm tự do hóa hơn nữa thị trường trong nước và lành mạnh hóa môi trường kinh doanh đầu tư cho các nhà đầu tư nước ngoài. Năm 1986, nhận thức rõ vấn đề rằng các nhà đầu tư nước ngoài chỉ thực sự quan tâm tới loại hình xí nghiệp 100% vốn nước ngoài, Trung Quốc tiến hành bổ sung, sửa đổi luật lần thứ hai với việc ban hành Luật Doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài và những điều khoản ưu đãi. Tháng 4 năm 1990, nhằm tăng cường hình thức liên doanh liên kết giữa Trung Quốc với các nhà đầu tư nước ngoài, nước này đã tiến hành sửa đổi chính sách FDI lần thứ ba với việc sửa đổi Luật Liên doanh cổ phần giữa đầu tư nước ngoài với những quy định bảo đảm vốn cũng như về thời gian và những ưu đãi như miễn giảm thuế.

Sau giai đoạn tập trung phát triển công nghiệp và nhận thức tầm quan trọng của việc thu hút nguồn vốn FDI vào các ngành khác và tăng cường giám sát đối với nguồn vốn này, năm 1994, Hội đồng Nhà nước Trung Quốc đã bổ sung danh mục các ngành thu hút vốn đầu tư nước ngoài bao gồm nông nghiệp, năng lượng, viễn thông, đồng thời ban hành một số biện pháp tăng cường giám sát quy trình đăng ký và ký kết hợp đồng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Năm 2006, nhằm thúc đẩy hơn nữa hoạt động M&A (mua bán và sáp nhập), đồng thời nâng cao chất lượng và thu hút hơn nữa lượng vốn này của nguồn vốn FDI và hạn chế những tác động tiêu cực như ô nhiễm môi trường, công nghệ lạc hậu từ nguồn vốn này, Trung Quốc tiến hành điều chỉnh Luật Đầu tư nước ngoài lần thứ tư thông qua hai biện pháp điều chỉnh cơ bản: Một là, ban hành các điều khoản cho phép các nhà đầu tư

nước ngoài mua lại và sáp nhập các doanh nghiệp nhà nước; hai là, ban hành danh mục các chỉ dẫn đầu tư nước ngoài trong các ngành công nghiệp nhằm giới hạn đầu tư nước ngoài trong các ngành cụ thể theo ba loại: khuyến khích đầu tư, hạn chế đầu tư và ngăn cấm đầu tư.

Với quan điểm “dò đá qua sông,” Trung Quốc không nôn nóng vội vàng mà luôn lấy thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội làm tiêu chuẩn điều chỉnh chính sách của mình. Với quan điểm đúng đắn, Trung Quốc đã đạt được những thành công mà không phải quốc gia nào cũng có khả năng làm được.

### 3. Tránh chòng chéo trong điều chỉnh chính sách

Quá trình điều chỉnh chính sách Trung Quốc cũng tồn tại một số hạn chế như ban hành quá nhiều luật lệ, nghị định, quy định liên quan đến đầu tư nước ngoài. Tính từ khi bắt đầu tiến hành cải cách cho đến nay, Trung Quốc đã ban hành khoảng trên 200 luật, nghị định, quy định liên quan đến FDI. Vì vậy, việc chòng chéo trong thực thi chính sách thu hút FDI là tất yếu. Sự chòng chéo trong các thủ tục phê chuẩn và các quy định đã tạo nên sự không minh bạch, gây phiền hà cho các nhà đầu tư trong việc tiến hành xin giấy phép đầu tư ở cấp nhà nước, chính quyền tỉnh và địa phương hay xác định các ngành nghề ưu tiên. Do đó, hiện nay chất lượng nguồn vốn FDI ở Trung Quốc được đánh giá không cao. Đây chính là bài học kinh nghiệm mà Việt Nam cần phải chú ý trong việc ban hành các chính sách về FDI.

### 4. Kiểm soát công nghệ nhập, bảo vệ môi trường

Trong thời gian đầu thu hút đầu tư nước ngoài, Trung Quốc tập trung thu hút FDI về mặt số lượng, buông lỏng và thiếu sự kiểm soát đối với công nghệ nhập. Do vậy, nhiều công nghệ với trình độ trung bình đã được du nhập vào Trung Quốc, gây tổn hại lớn đối với môi trường và đến nay vẫn chưa khắc phục được. Hiện nay, chính sách của Trung Quốc đã chuyển từ thu hút FDI ở

ạt sang thực hiện các yêu cầu phát triển bền vững. Đây chính là bài học kinh nghiệm trong điều chỉnh chính sách FDI của Việt Nam. Việt Nam cần phải giám sát nghiêm ngặt các dự án sử dụng công nghệ nhập lạc hậu, đồng thời thu hút các dự án sử dụng công nghệ cao, bảo vệ môi trường, ngăn chặn nguy cơ Việt Nam trở thành địa điểm tập kết rác thải công nghệ của thế giới.

### 5. Phát triển R&D

Với mục tiêu trở thành cường quốc về kinh tế trên thế giới, Trung Quốc rất chú trọng phát triển công nghệ nền thông qua hoạt động R&D (nghiên cứu và triển khai). Trong khi đó hoạt động R&D lại do các TNC (công ty xuyên quốc gia) nắm giữ. Chính vì vậy, trong điều chỉnh chính sách FDI, Trung Quốc rất chú trọng thu hút các TNC đầu tư và góp phần đẩy mạnh hoạt động này tại nước này. Trung Quốc khuyến khích các TNC thành lập các trung tâm nghiên cứu, đào tạo; coi đối mới công nghệ đồng nghĩa với nâng cao năng lực cạnh tranh, chiếm lĩnh thị trường và giữ thế độc quyền. Hiện nay Trung Quốc đang trở thành địa bàn thu hút các công ty tập trung nhiều công nghệ. Các hãng nổi tiếng thế giới như Microsoft, Motorola, General Motors, Siemens... đang đầu tư hoạt động R&D tại Trung Quốc. Hiện nay, tổng số trung tâm R&D lên tới 400 và do các công ty nước ngoài tham gia thành lập.

### 6. Xác định đối tác đầu tư ưu tiên chính

Trong giai đoạn đầu thu hút vốn đầu tư nước ngoài, Trung Quốc chú trọng thu hút nguồn vốn của Hoa kiều từ Đài Loan, Hồng Kông, Ma Cao đầu tư vào các đặc khu kinh tế. Mặc dù nguồn vốn này giữ một vai trò rất quan trọng ở Trung Quốc nhưng đây lại là các nền kinh tế đang phát triển, không có công nghệ cao mà chỉ có công nghệ trung bình, sử dụng nhiều lao động và tiêu tốn nhiều tài nguyên, tác động tiêu cực đến môi trường của Trung Quốc. Nhận thức được tầm quan trọng của vốn và công nghệ từ Mỹ và Tây Âu, Trung Quốc đã chuyển hướng chính sách trong lựa chọn đối tác

đầu tư. Các nước phát triển như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Anh ngày càng gia tăng vốn đầu tư và chiếm vị trí ngày càng cao tại Trung Quốc.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Thái Quốc (2008), “*Trung Quốc những năm đầu thế kỷ 21 và triển vọng*,” *Vấn đề và xu hướng tiến triển*, NXB Lao động, tr64.
- [2] Trung Việt (2010), “Trung Quốc đầu tư phát triển miền Tây,” *Thời báo Kinh tế Việt Nam*.
- [3] BBC (2009), bản tiếng Trung, “Giao phong giữa môi trường và kinh tế.”
- [4] Chuyên mục Thông tin (2005), “Về tương quan kinh tế thế giới trong thế kỷ 21,” *Tạp chí Những vấn đề Kinh tế thế giới*, tr75, Số 2 (106).
- [5] Đại học Kinh tế Quốc dân (1997), *Chính sách trong quản lý kinh tế - xã hội*, NXB Khoa học - Kỹ thuật.

## Adjusting foreign direct investment policy in China: Implications for Vietnam

MA. Nguyen Thu Hanh

*Ha Noi Teacher Training College,  
Duong Quang Ham Road, Cau Giay, Ha Noi, Vietnam*

**Abstract.** China is a big country in many ways and plays an important role in the world economic relations. The adjustment of policies, especially the policy on foreign direct investment impacted greatly on capital flow attraction, the effectiveness of foreign direct investment and economic growth of China as well as other countries in the world in the context of globalization. Vietnam is a neighborhood country of China and has close relationship in political, defense and economic fields. This intimate relationship inevitably leads to the similarity of policies to attract foreign direct investment. So the adjustment of policy to attract foreign direct investment in China will bring invaluable lessons for Vietnam.